

QUYẾT ĐỊNH

Về việc quy định thời gian lập và gửi báo cáo dự toán, thời gian phân bổ, giao dự toán ngân sách hàng năm; kế hoạch tài chính 05 năm; kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm và quyết toán ngân sách các cấp chính quyền địa phương hàng năm

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 08/2018/NQ-HĐND ngày 05 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc quy định thời gian gửi báo cáo dự toán, phương án phân bổ và quyết toán ngân sách địa phương của Ủy ban nhân dân các cấp đến Hội đồng nhân dân cùng cấp; thời gian giao dự toán ngân sách địa phương của Ủy ban nhân dân các cấp và hệ thống biểu mẫu các cơ quan, đơn vị gửi cơ quan tài chính và Ủy ban nhân dân cấp trên;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 914/TTr-STC ngày 3 tháng 4 năm 2019.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này quy định thời gian lập và gửi báo cáo dự toán, thời gian phân bổ, giao dự toán ngân sách hàng năm; kế hoạch tài chính 05 năm; kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm và quyết toán ngân sách các cấp chính quyền địa phương hàng năm.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05 tháng 6 năm 2019.

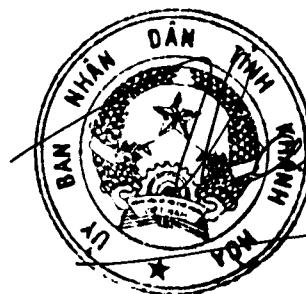
Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở, Giám đốc các sở; Thủ trưởng các ban, ngành, đoàn thể thuộc tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị

xã, thành phố; Chủ tịch UBND xã, phường, thị trấn; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh và Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội (b/c);
- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Tư pháp (Cục KTVBQPPL);
- Vụ Pháp chế - Bộ Tài chính;
- TT. Tỉnh uỷ, TT. HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Chủ tịch và các Phó CT UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- VP Tỉnh uỷ, VP HĐND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Báo Khánh Hòa, Đài PT-TH KH;
- TT Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Phòng QTTV;
- Lưu: VT, HB, HLe. 79

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN



KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Sơn Hải

QUY ĐỊNH

Thời gian lập và gửi báo cáo dự toán, thời gian phân bổ, giao dự toán ngân sách hàng năm; kế hoạch tài chính 05 năm; kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm và quyết toán ngân sách các cấp chính quyền địa phương hàng năm

(Ban hành kèm theo Quyết định số 10 /2019/QĐ-UBND ngày 23/5/2019
của UBND tỉnh Khánh Hòa)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định thời gian lập và gửi báo cáo dự toán, thời gian phân bổ, giao dự toán ngân sách hàng năm; kế hoạch tài chính 05 năm; kế hoạch tài chính - ngân sách 03 năm và quyết toán ngân sách các cấp chính quyền địa phương hàng năm.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

- Các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp.
- Ban quản lý dự án.
- Lực lượng quốc phòng, an ninh.
- Các tổ chức khác sử dụng kinh phí ngân sách thuộc các cấp chính quyền địa phương.

Chương II

THỜI GIAN LẬP VÀ GỬI BÁO CÁO DỰ TOÁN, THỜI GIAN PHÂN BỐ, GIAO DỰ TOÁN NGÂN SÁCH HÀNG NĂM; KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH 05 NĂM; KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH – NGÂN SÁCH 03 NĂM VÀ QUYẾT TOÁN NGÂN SÁCH CÁC CẤP CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG HÀNG NĂM

Điều 3. Thời gian lập và gửi báo cáo dự toán ngân sách hàng năm, kế hoạch tài chính 05 năm và kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm của các cấp chính quyền địa phương

1. Đối với ngân sách cấp tỉnh

a) Các cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách lập dự toán thu, chi ngân sách năm kế hoạch, xây dựng kế hoạch tài chính 05 năm và kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm thuộc phạm vi dự toán được giao gửi cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp trước ngày 31/7 năm hiện hành; cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp (trường hợp không phải là đơn vị dự toán cấp I) xem xét, tổng hợp tổng dự toán của các đơn vị cấp dưới trực thuộc gửi đơn vị dự toán cấp I trước ngày 10/8 năm hiện hành.

b) Các cơ quan, đơn vị hành chính, sự nghiệp thuộc tỉnh (đơn vị dự toán cấp I) lập dự toán thu, chi ngân sách năm kế hoạch; xây dựng kế hoạch tài chính 05 năm và kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm thuộc phạm vi trực tiếp quản lý, xem xét dự toán do các đơn vị trực thuộc lập; tổng hợp và gửi Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 15/8 năm hiện hành.

c) Sở Tài chính chủ trì phối hợp với Cục thuế tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư tổ chức thảo luận dự toán ngân sách với các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh và dự toán ngân sách cấp huyện năm kế hoạch xong trước ngày 30/9 năm hiện hành. Tổng hợp, lập dự toán, phương án phân bổ ngân sách cấp tỉnh hàng năm, xây dựng kế hoạch tài chính 05 năm, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm của địa phương và mức bổ sung từ ngân sách cấp tỉnh cho ngân sách cấp huyện năm kế hoạch; xây dựng định mức phân bổ ngân sách năm đầu thời kỳ ổn định báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trước ngày 31/10 năm hiện hành.

d) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì phối hợp với Sở Tài chính, các Ban quản lý dự án thuộc tỉnh lập dự toán chi đầu tư phát triển, lập phương án phân bổ chi đầu tư xây dựng cơ bản, kế hoạch giải ngân vốn ODA (bao gồm vốn vay lại và vốn cấp phát), chi trả nợ vốn vay đầu tư xây dựng, vốn vay lại Chính phủ của địa phương năm kế hoạch, xây dựng kế hoạch tài chính 05 năm và kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trước ngày 31/10 năm hiện hành.

2. Đối với ngân sách các huyện, thị xã, thành phố (gọi chung là cấp huyện)

a) Chi Cục Thuế cấp huyện lập dự toán thu ngân sách nhà nước (thu nội địa) trên địa bàn và cơ sở tính toán từng nguồn thu, số thuế giá trị gia tăng phải hoàn theo chế độ thuộc phạm vi quản lý của năm kế hoạch, xây dựng kế hoạch tài chính 05 năm và kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm gửi Cục thuế tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Phòng Tài chính - kế hoạch huyện trước ngày 15/8 năm hiện hành.

b) Các cơ quan, đơn vị trực thuộc cấp huyện lập dự toán thu, chi ngân sách năm kế hoạch; xây dựng kế hoạch tài chính 05 năm và kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm gửi đến Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện trước ngày 15/8 năm hiện hành.

c) Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện lập dự toán ngân sách, xây dựng

phương án phân bổ ngân sách cấp huyện và số bổ sung cho ngân sách cấp xã năm kế hoạch; xây dựng kế hoạch tài chính 05 năm và kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm trình Ủy ban nhân dân cấp huyện báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân cấp huyện xem xét và gửi đến Sở Tài chính trước ngày 31/8 năm hiện hành.

3. Đối với ngân sách xã, phường, thị trấn (gọi chung là cấp xã)

Bộ phận kế toán, tài chính xã lập dự toán thu, chi ngân sách cấp mình năm kế hoạch; xây dựng kế hoạch tài chính 05 năm và kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm trình Ủy ban nhân dân cấp xã để báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân cấp xã xem xét và gửi đến Ủy ban nhân dân cấp huyện, Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện trước ngày 15/8 năm hiện hành.

Điều 4. Thời gian phân bổ, giao dự toán ngân sách

1. Căn cứ Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với Sở Tài chính trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định giao nhiệm vụ thu, chi ngân sách cho từng cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh; nhiệm vụ thu, chi, tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa ngân sách trung ương và ngân sách địa phương, giữa ngân sách các cấp chính quyền địa phương; mức bổ sung từ ngân sách cấp tỉnh cho từng huyện, thị xã, thành phố chậm nhất là 4 ngày làm việc kể từ ngày Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định dự toán ngân sách.

2. Căn cứ Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp huyện, Phòng Tài chính - Kế hoạch trình Ủy ban nhân dân cấp huyện, quyết định giao nhiệm vụ thu, chi ngân sách cấp huyện, các phòng, ban thuộc cấp huyện và số bổ sung cho ngân sách cấp xã chậm nhất là 4 ngày làm việc kể từ ngày Hội đồng nhân dân cấp huyện quyết định dự toán ngân sách.

3. Căn cứ Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp xã, Bộ phận kế toán, tài chính xã trình Ủy ban nhân dân cấp xã, quyết định phân bổ dự toán chi tiết theo từng bộ phận chậm nhất là 4 ngày làm việc kể từ ngày Hội đồng nhân dân cấp xã quyết định dự toán ngân sách.

Điều 5. Thời gian gửi báo cáo quyết toán ngân sách hàng năm

1. Đối với ngân sách cấp xã

Bộ phận kế toán, tài chính xã có trách nhiệm lập báo cáo quyết toán thu, chi ngân sách cấp xã trình Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét trước ngày 15/3. Chậm nhất 05 ngày làm việc kể từ ngày báo cáo quyết toán được Hội đồng nhân dân cấp xã phê chuẩn, Ủy ban nhân dân cấp xã gửi báo cáo quyết toán cho Ủy ban nhân dân cấp huyện, Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện.

2. Đối với ngân sách cấp huyện

a) Các cơ quan, đơn vị thuộc cấp huyện và các đơn vị khác có sử dụng kinh

phi ngân sách cấp, lập và gửi báo cáo quyết toán năm của đơn vị mình gửi đến Phòng Tài chính - kế hoạch trước ngày 15/3.

b) Phòng Tài chính - kế hoạch có trách nhiệm thẩm định báo cáo quyết toán thu, chi ngân sách cấp xã; thẩm định và xét duyệt quyết toán năm của các cơ quan, đơn vị dự toán cấp I trực thuộc chậm nhất không quá 20 ngày kể từ ngày nhận được báo cáo quyết toán năm của địa phương đơn vị; tổng hợp, lập báo cáo thu ngân sách nhà nước trên địa bàn huyện và quyết toán thu, chi ngân sách huyện trình Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét gửi Ban Kinh tế - xã hội của Hội đồng nhân dân cấp huyện, đồng thời gửi Sở Tài chính trước ngày 20/5. Chậm nhất 05 ngày làm việc kể từ ngày báo cáo quyết toán được Hội đồng nhân dân cấp huyện phê chuẩn, Ủy ban nhân dân cấp huyện gửi báo cáo quyết toán ngân sách cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Sở Tài chính.

3. Đối với ngân sách cấp tỉnh

a) Các cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách lập báo cáo quyết toán năm gửi cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp (trường hợp không có đơn vị quản lý cấp trên trực tiếp thì gửi về Sở Tài chính) trước ngày 28/2; cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp (trường hợp không phải là đơn vị dự toán cấp I) có trách nhiệm xét duyệt quyết toán và thông báo kết quả xét duyệt quyết toán cho các đơn vị cấp dưới chậm nhất trước ngày 15/3, đồng thời tổng hợp quyết toán của các đơn vị cấp dưới trực thuộc gửi đơn vị dự toán cấp I chậm nhất trước ngày 31/3.

b) Các cơ quan, đơn vị dự toán cấp I có trách nhiệm xét duyệt quyết toán của các đơn vị trực thuộc chậm nhất trước ngày 15/4, tổng hợp và lập báo cáo quyết toán năm (gồm báo cáo quyết toán của đơn vị mình và báo cáo quyết toán của các đơn vị dự toán cấp dưới trực thuộc) gửi đến Sở Tài chính chậm nhất trước ngày 30/4.

c) Sở Tài chính có trách nhiệm:

- Thẩm định quyết toán thu ngân sách nhà nước phát sinh trên địa bàn huyện, quyết toán thu, chi ngân sách cấp huyện đã được Hội đồng nhân dân cấp huyện phê chuẩn chậm nhất 25 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Nghị quyết.

- Thẩm định báo cáo quyết toán của các đơn vị dự toán cấp I và xét duyệt báo cáo quyết toán của các đơn vị dự toán cấp I đồng thời là đơn vị sử dụng ngân sách trước ngày 15/5.

- Tổng hợp quyết toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh và báo cáo quyết toán thu, chi ngân sách địa phương trình Ủy ban Nhân dân tỉnh xem xét gửi Ban Kinh tế - Ngân sách, đồng thời gửi Bộ Tài chính, Kiểm toán Nhà nước chậm nhất trước ngày 10/11. Chậm nhất 05 ngày làm việc kể từ khi báo cáo quyết toán được Hội đồng nhân dân cấp tỉnh phê chuẩn, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh gửi báo cáo quyết toán cho Bộ Tài chính và Kiểm toán Nhà nước.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 6. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách thuộc các cấp chính quyền địa phương có trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức thực hiện và chấp hành đúng lịch biểu tài chính đã quy định.

Điều 7. Cơ quan tài chính các cấp có trách nhiệm đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện đúng theo thời gian đã quy định nêu trên và thực hiện quyền tạm đình chỉ chi ngân sách của các cơ quan, đơn vị không chấp hành đúng cho đến khi cơ quan, đơn vị thực hiện báo cáo đúng quy định. Quá trình thực hiện, nếu có điểm khó khăn, vướng mắc, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước và Ủy ban nhân dân các cấp phản hồi về Sở Tài chính để tổng hợp, nghiên cứu, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh cho phù hợp./.



Trần Sơn Hải

